

THÔNG BÁO

V/v kết quả tuyển dụng viên chức năm 2024 của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

Căn cứ Quyết định số ~~1057~~ /QĐ-HV ngày 20/6/2025 của Giám đốc Học viện về việc công nhận kết quả tuyển dụng kỳ tuyển viên chức năm 2024 của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 trân trọng thông báo:

Kết quả kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (bảng kết quả tuyển dụng viên chức kèm theo).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 20/6/2025, thí sinh trúng tuyển đến Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông xuất trình bản gốc các văn bằng, chứng chỉ, đối tượng ưu tiên để đối chiếu; bổ sung lý lịch tư pháp (nếu còn thiếu) để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

Trong trường hợp người trúng tuyển có lý do chính đáng chưa thể hoàn thiện hồ sơ thì phải làm đơn xin gia hạn trước khi kết thúc thời gian quy định việc hoàn thiện hồ sơ gửi đến Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông. Thời gian xin gia hạn không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn thời gian hoàn thiện hồ sơ.

Quá thời gian hoàn thiện như trên, thí sinh không đến hoàn thiện hồ sơ hoặc có hành vi gian lận trong kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển. Mọi khiếu nại về sau sẽ không được giải quyết.

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Thí sinh dự thi;
- Hội đồng tuyển dụng;
- Các đơn vị liên quan;
- website: <https://ptit.edu.vn> (để đăng tin);
- Bảng tin Học viện (để đăng tin);
- Lưu: VT, TCCB.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

HỌC VIỆN
CÔNG NGHỆ
BƯU CHÍNH
VIỄN THÔNG

Trần Quang Anh
PHÓ GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2024
(Kèm theo Thông báo số 43 TB-HĐTDVC ngày 20/6/2025)

STT1	STT2	SỐ BÁO DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Vị trí dự tuyển	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	GHI CHÚ
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN & TRÍ TUỆ NHÂN TẠO										
1	1	CNTT 01	Đàm Minh Lịnh	20/08/1982	Giảng viên Công nghệ thông tin	82,5	0	82,5	Trúng tuyển	
2	2	CNTT 02	Nguyễn Hoàng Thành	27/11/1988	Giảng viên Công nghệ thông tin	82,5	0	82,5	Trúng tuyển	
3	3	CNTT 03	Nguyễn Ngọc Duy	02/04/1975	Giảng viên Công nghệ thông tin	82,5	0	82,5	Trúng tuyển	
4	4	CNTT 04	Ngô Tiến Đức	25/12/1995	Giảng viên Công nghệ thông tin	82,5	0	82,5	Trúng tuyển	
5	5	CNTT 05	Đặng Hoàng Long	09/01/1996	Giảng viên Công nghệ thông tin	95	0	95	Trúng tuyển	
6	6	CNTT 06	Kim Ngọc Bách	21/12/1986	Giảng viên Công nghệ thông tin	87,5	0	87,5	Trúng tuyển	
7	7	CNTT 07	Bùi Văn Kiên	24/04/1993	Giảng viên Công nghệ thông tin	85	0	85	Trúng tuyển	
8	8	CNTT 08	Nguyễn Thị Mai Trang	27/07/1991	Giảng viên Công nghệ thông tin	92,5	0	92,5	Trúng tuyển	
9	9	CNTT 09	Nguyễn Việt Dũng	21/9/1994	Giảng viên Công nghệ thông tin	82,5	0	82,5	Trúng tuyển	
10	10	AI 01	Phạm Đức Cường	07/11/1997	Giảng viên Trí tuệ nhân tạo	82,5	0	82,5	Trúng tuyển	
11	11	AI 02	Nguyễn Đình Quân	09/03/1995	Giảng viên Trí tuệ nhân tạo	82,5	0	82,5	Trúng tuyển	

08

STT1	STT2	SỐ BÁO DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Vị trí dự tuyển	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	GHI CHÚ
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ỨNG DỤNG										
12	1	UDU 01	Đặng Anh Tuấn	13/10/1999	Giảng viên Công nghệ thông tin Ứng dụng	72	0	72	Trúng tuyển	
13	2	UDU 02	Phan Lý Huỳnh	05/05/1994	Giảng viên Công nghệ thông tin Ứng dụng	78	0	78	Trúng tuyển	
14	3	UDU 03	Nguyễn Hồng Anh Tấn	25/11/1997	Giảng viên Công nghệ thông tin Ứng dụng	82	0	82	Trúng tuyển	
15	4	UDU 04	Phan Quang Thành	17/02/1998	Giảng viên Công nghệ thông tin Ứng dụng	75	0	75	Trúng tuyển	
16	5	UDU 05	Nguyễn Huy Trung	03/03/1990	Giảng viên Công nghệ thông tin Ứng dụng	85	0	85	Trúng tuyển	
VIỄN THÔNG										
17	1	VT 01	Nguyễn Ngọc Lan	08/11/1982	Giảng viên Viễn thông	61	0	61	Trúng tuyển	
18	2	VT 02	Vũ Quang Minh	11/01/1995	Giảng viên Viễn thông	76,5	0	76,5	Trúng tuyển	
ĐIỆN - ĐIỆN TỬ										
19	1	ĐT 01	Trương Minh Đức	11/11/1991	Giảng viên Điện tử	77,5	0	77,5	Trúng tuyển	
20	2	ĐT 02	Lê Minh Tuấn	20/10/1976	Giảng viên Điện tử	85,75	0	85,75	Trúng tuyển	
21	3	ĐT 03	Chu Văn Cường	25/06/1998	Giảng viên Điện tử	78,5	0	78,5	Trúng tuyển	
22	4	ĐT 04	Đào Thanh Huyền	14/01/1990	Giảng viên Điện tử	79,25	0	79,25	Trúng tuyển	
23	5	ĐT 05	Nguyễn Quang Biên	23/11/1998	Giảng viên Điện tử	77,25	0	77,25	Trúng tuyển	
24	6	ĐT 06	Chu Văn Bền	26/12/1982	Giảng viên Điện tử	81,75	0	81,75	Trúng tuyển	
25	7	ĐT 07	Trần Đình Đạt	10/04/1995	Giảng viên Điện tử	76	0	76	Trúng tuyển	

STT1	STT2	SỐ BÁO DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Vị trí dự tuyển	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	GHI CHÚ
26	8	ĐT 08	Đoàn Công Anh	23/05/1984	Giảng viên Điện tử	82,25	0	82,25	Trúng tuyển	
27	9	ĐT 09	Võ Minh Tài	17/08/1998	Giảng viên Điện tử	80	0	80	Trúng tuyển	
28	10	ĐT 10	Lê Ngọc Dũng	05/08/1976	Giảng viên Điện tử	77,75	0	77,75	Trúng tuyển	
29	11	ĐT 11	Nguyễn Bình Hậu	28/01/1987	Giảng viên Điện tử	75,5	0	75,5	Trúng tuyển	
30	12	ĐT 12	Nguyễn Tấn Thắng	01/06/1983	Giảng viên Điện tử	74,5	0	74,5	Trúng tuyển	
ĐA PHƯƠNG TIỆN										
31	1	DPT 01	Nguyễn Thị Thanh Tâm	03/06/1986	Giảng viên Đa phương tiện	77,5	0	77,5	Trúng tuyển	
32	2	DPT 02	Đỗ Thanh Hương	22/01/1999	Giảng viên Đa phương tiện	95	0	95	Trúng tuyển	
33	3	DPT 03	Hà Thị Huệ	01/12/1986	Giảng viên Đa phương tiện	77,5	0	77,5	Trúng tuyển	
34	4	DPT 04	Trịnh Văn Nga	25/02/1981	Giảng viên Đa phương tiện	65	0	65	Trúng tuyển	
35	5	DPT 05	Phạm Thị Hạnh	25/8/1999	Giảng viên Đa phương tiện	60	0	60	Trúng tuyển	
36	6	DPT 06	Trần Thị Nhã Vi	05/07/1984	Giảng viên Đa phương tiện	65	0	65	Trúng tuyển	
NGOẠI NGỮ										
37	1	NN 01	Nguyễn Thị Thu Nga	24/10/1981	Giảng viên ngoại ngữ	91	0	91	Trúng tuyển	
38	2	NN 02	Nguyễn Thị Phương Nhung	21/12/1982	Giảng viên ngoại ngữ	95	0	95	Trúng tuyển	
39	3	NN 03	Trần Thị Thanh Bình	13/12/1990	Giảng viên ngoại ngữ	91	0	91	Trúng tuyển	
40	4	NN 04	Nguyễn Thị Hương	23/12/2000	Giảng viên ngoại ngữ	92	0	92	Trúng tuyển	
41	5	NN 05	Trần Phương Thảo	23/06/1997	Giảng viên ngoại ngữ	91,5	0	91,5	Trúng tuyển	

Đ

STT1	STT2	SỐ BÁO DANH	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Vị trí dự tuyển	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	GHI CHÚ
42	6	NN 06	Cao Thu Hằng	08/11/1984	Giảng viên ngoại ngữ	91	0	91	Trúng tuyển	
43	7	NN 07	Đinh Nguyễn Thanh Nhân	08/12/1988	Giảng viên ngoại ngữ	89	0	89	Trúng tuyển	
44	8	NN 08	Trần Thị Kim Quý	05/09/1997	Giảng viên ngoại ngữ	89,5	0	89,5	Trúng tuyển	

Danh sách có 44 người./.



